

Số: 174/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Đông, ngày 21 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 137/2025/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2025 giữa:

-Nguyên đơn: Chị Phùng Thanh T, sinh năm 1991.

Đăng ký HKTT và chỗ ở: P – CT2 – Tổ hợp thương mại dịch vụ và căn hộ T khu đô thị A, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1989 .

Đăng ký HKTT và chỗ ở: P – CT2 – Tổ hợp thương mại dịch vụ và căn hộ T khu đô thị A, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phùng Thanh T và anh Nguyễn Đình H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân** : Chị Phùng Thanh T và anh Nguyễn Đình H chung sống với nhau từ năm 2014 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Q, quận H, thành phố Hải Phòng ngày 17/11/2014 . Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại: P – CT2 – Tổ hợp thương mại dịch vụ và căn hộ T khu đô thị A, phường L, quận H, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến khoảng tháng 11 năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau và vợ chồng đã sống ly thân nhau từ

tháng 12 năm 2024 cho đến nay. Nay chị T, anh H xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh, chị.

- **Về con chung:** Chị T và anh H xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Tư N (nữ), sinh ngày 10/12/2015 và Nguyễn Phùng K (nam), sinh ngày 06/01/2020. Ly hôn chị T, anh H thống nhất thoả thuận để chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung và anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng mỗi tháng là 9.000.000 đồng (mỗi con chung 4.500.000 đồng) kể từ khi ly hôn đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

-**Về tài sản chung (động sản, bất động sản):** Chị T và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét

-**Về công nợ chung:** Chị T và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- **Về án phí ly hôn :** Chị T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chung thay anh H. Chị T đã nộp đủ án phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0044900 ngày 05/3/2025 tại chi cục thi hành án quận Hà Đông.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
 - Viện KSND quận Hà Đông;
 - Chi cục THA dân sự quận Hà Đông;
 - UBND phường Quán Toan, quận Hồng Bàng,
- thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Thủy